

Số: 32 /2020/NQ-HĐND

Bến Tre, ngày 09 tháng 12 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

Về việc đặt tên đường trên địa bàn thị trấn Châu Thành,
huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre

SỞ TƯ PHÁP BẾN TRE	
ĐẾN Số:H510.....	
Ngày:21.12.20.....	
Chuyên:	
Số và ký hiệu HS:.....	

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE
KHÓA IX - KỲ HỌP THỨ 19

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng;

Căn cứ Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ Văn hóa Thông tin hướng dẫn thực hiện một số điều của Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ;

Xét Tờ trình số 5856/TTr-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết về việc đặt tên đường trên địa bàn thị trấn Châu Thành, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre; Báo cáo thẩm tra của Ban văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đặt tên 14 tuyến đường trên địa bàn thị trấn Châu Thành, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre cụ thể như sau:

Stt	Tên đường	Vị trí tuyến đường	Chiều dài (m)
01	Trần Văn Ôn	Từ đầu công viên Tam Phước đến giáp ĐH.03 xã Tân Thạch	5.200
02	Lý Thường Kiệt	Từ vòng xoay An Khánh đến giáp xã Phú An Hòa (hộ Huỳnh Thanh Phong) (từ thửa số 1 - tờ 1 đến thửa số 10 - tờ 7, thị trấn Châu Thành)	1.500
03	Đại lộ Nguyễn Thị Định	Từ cầu Ba Lai mới đến vòng xoay An	1.900

		Khánh (từ thửa số 51 - tờ 28 đến thửa số 1 - tờ 1, thị trấn Châu Thành)	
04	Cách mạng Tháng Tám	Từ Hội Đông y huyện Châu Thành đến giáp Quốc lộ 60 mới (hộ Ngô Minh Xã) (từ thửa số 30 - tờ 21 đến thửa số 148 - tờ 9, thị trấn Châu Thành)	1.256
05	Tán Kế	Từ giáp Quốc lộ 60 mới (hộ Trần Văn Phước) đến giáp xã Phú An Hòa (hộ Đỗ Thị Ngọc Huệ) (từ thửa số 32 - tờ 19 đến thửa số 19 - tờ 23, thị trấn Châu Thành)	1.600
06	Trần Văn An	Từ Trung tâm Giáo dục Nghề nghiệp và Giáo dục Thường xuyên huyện Châu Thành đến Trường Trung học Phổ thông Trần Văn Ôn (từ thửa số 27 - tờ 24 đến thửa số 3 - tờ 33, thị trấn Châu Thành)	500
07	3 tháng 2	Từ đường số 8 (hộ Lê Thị Nhiên) đến giáp xã Phú An Hòa (hộ Nguyễn Thị Phụng Linh) (từ thửa số 22 - tờ 3 đến thửa số 9 - tờ 7, thị trấn Châu Thành)	1.000
08	Nguyễn Văn Tư	Từ Chi cục Thuế huyện Châu Thành đến giáp Quốc lộ 57B (hộ Nguyễn Thanh Kiều) (từ thửa số 8 - tờ 21 đến thửa số 2 - tờ 5, thị trấn Châu Thành)	900
09	Lê Lợi	Từ đường số 3 (hộ Nguyễn Huỳnh Lộc) đến giáp Quốc lộ 57B (hộ Tăng Duy Tấn) (từ thửa số 143 - tờ 9 đến thửa số 51 - tờ 3, thị trấn Châu Thành)	1.470
10	Đoàn Hoàng Minh	Từ Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Châu Thành đến giáp Quốc lộ 60 mới (hộ Lê Minh Thiện) (từ thửa số 16 - tờ 32 đến thửa số 76 - tờ 28, thị trấn Châu Thành)	1.000
11	Võ Tấn Nhứt	Từ Trường Tiểu học Thị trấn Châu Thành đến giáp Quốc lộ 57B (hộ Huỳnh Thanh Phong) (từ thửa số 3 - tờ 33 đến thửa số 01 - tờ 7, thị trấn Châu Thành)	1.100

12	30 tháng 4	Từ giáp Lộ Giồng Da (Câu lạc bộ cầu lông Minh Ngọc) đến giáp đường Khu phố 3 (DNTN xây dựng Châu Thành) (từ thửa số 38 - tờ 19 đến thửa số 139 - tờ 34, thị trấn Châu Thành)	790
13	Nguyễn Thanh Trà	Từ giáp đường số 9 Khu phố 2 (hộ Lê Văn Chấn) đến giáp đường số 11 (hộ Đoàn Minh Hữu) (từ thửa số 73 - tờ 22 đến thửa số 18 - tờ 23, thị trấn Châu Thành)	500
14	Nguyễn Ngọc Nhựt	Từ Chùa Vạn Phước đến giáp đường Khu phố 3 (hộ Lý Thanh Hóa) (từ thửa số 313 - tờ 12 đến thửa số 23 - tờ 28, thị trấn Châu Thành)	900

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

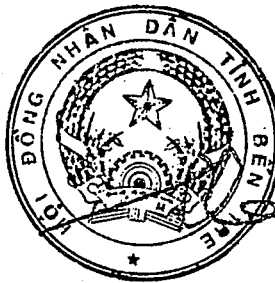
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bến Tre, khóa IX, kỳ họp thứ 19 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày 19 tháng 12 năm 2020./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các bộ: VH, TT&DL, GTVT;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh Bến Tre;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở: VH, TT&DL, GTVT, Tư pháp;
- Văn phòng: HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- TT.HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Báo Đồng Khởi, Đài PT-TH tỉnh;
- Trang TTĐT HĐND tỉnh, Trung tâm TTĐT;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH



Phan Văn Mãi

